TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2021/HS-ST
Ngày 11/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đức Bính

Ông Vũ Xuân Dự

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Toại - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2021/TLST-HS ngày 11/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2021/QĐXXST-HS, ngày 28/5/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Anh T, sinh năm 1984, tại huyện K, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Xóm 6, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Công P(đã chết), con bà: Phạm Thị H (đã chết); vợ con: Chưa có.

Tiền sự: Không

Tiền án: Tại Bản án số 26/2016/HSST ngày 07/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện K xử phạt Dương Anh T 07 năm tù; truy thu 400.000 đồng và 200.000 đồng án phí về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". T chấp hành xong án phí và tiền truy thu ngày 26/9/2016, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/9/2020.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 18/12/2020, chuyển tạm giam từ ngày 24/12/2020 đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Ninh Bình. "Có mặt tại phiên tòa"

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Trần Thế V, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình. "Vắng mặt".

- Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Xóm 4, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình "Vắng mặt".

Người làm chứng:

- Anh Điền Đức Đ. "Vắng mặt".
- Anh Nguyễn Văn V1. "Vắng mặt".
- Anh Bùi Xuân T1. "Vắng mặt".
- Chị Lại Thị Hải Y. "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do là người sử dụng ma túy và không có tiền tiêu xài cá nhân nên Dương Anh T nảy sinh ý định đi mua ma túy về để sử dụng và bán lại cho người khác nhằm kiếm lời. Trong các ngày 17 và 18/12/2020 tại đường dong thuộc xóm 6, xã K, huyện K, T đã bán ma túy cho Trần Thế V sinh năm 1990 trú tại thôn N, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình và cất giữ trái phép ma túy trong người để bán cho V. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 17/12/2020, tại khu vực bến xe khách huyện K thuộc phố T, thị trấn P, huyện K mua được 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng của 01 người đàn ông không quen biết. T đã sử dụng một phần, phần còn lại ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Trần Thế V dùng số điện thoại "07891983xx" gọi đến số điện thoại "03668675xx" của T hỏi mua 200.000 đồng ma túy thì T đồng ý và hẹn đến đầu đường dong vào nhà mình. Sau đó, T điều khiển xe mô tô BKS 35H8 - 1098 cầm gói ma túy trên ra đầu đường bán cho V với giá 200.000 đồng. Số tiền bán ma túy T đã tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ hai: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 18/12/2020, T điều khiển xe mô tô BKS 35H8 - 1098 từ nhà đi ra khu vực bến xe khách huyện K mua được 01 gói ma túy với giá 200.000đ của người đàn ông bán ma túy hôm trước rồi đi về. T đã sử dụng một phần, phần còn lại ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Khoảng 16 giờ cùng ngày, Trần Thế V dùng số điện thoại "07891983xx" gọi điện đến số điện thoại "03668675xx" của T hỏi mua 200.000 đồng ma túy, T đồng ý và hẹn V đến khu vực ngõ vào nhà T. Sau đó, T điều khiển xe mô tô BKS 35H8 - 1098 mang theo 01 gói ma túy đi ra. Khi chưa kịp bán ma túy cho V thì gặp Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Ninh Bình và Công an xã K đang làm nhiệm vụ đến kiểm tra, sợ bị phát hiện nên T đã thả gói ma túy đang cầm trên tay trái xuống đường. Khi

bị yêu cầu, T nhặt gói ma túy lên và tự giác khai nhận là gói ma túy cất giữ trong người với mục đích bán cho Trần Thế V. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ của T 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy trắng có chữ màu xanh, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen lắp thẻ sim số "0366867580" và xe mô tô BKS 35H8 - 1098; thu của V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel lắp thẻ sim số 0789198373 và số tiền 200.000 đồng; thu giữ 01 đoạn video trong điện thoại di động nhãn hiệu Vivo của anh Bùi Xuân T1, sinh năm 1981 trú tại phố N, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình ghi lại cảnh bán ma túy của Dương Anh T cho Trần Thế V ngày 17/12/2020.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Dương Anh T tại xóm 6, xã K. Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Ninh Bình không thu giữ đồ vật gì.

Tiến hành mở niêm phong xác định gói nhỏ thu giữ của T được gói ngoài bằng giấy màu trắng có chữ màu xanh bên trong là chất bột dạng cục màu trắng có khối lượng 0,13 gam (ký hiệu M1) gửi trưng cầu giám định.

Tại kết luận giám định số 22/KLGĐ-PC09-MT ngày 21/12/2020 của phòng KTHS - Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục mầu trắng gửi giám định kí hiệu M1 có khối lượng 0,1300gam, là ma túy, loại Heroine.

Tại kết luận giám định số 159/KLGĐ-PC09-KTS-ĐT ngày 24/01/2021 của phòng KTHS - Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp tin video lưu trữ trong USB gửi giám định.

Quá trình điều tra Dương Anh T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 45/CT-VKS-KS ngày 11/5/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ. Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì bên trong có 01 phong bì niêm phong ban đầu và giấy màu trắng có chữ màu xanh; 01 phong bì bên trong có vật chứng còn lại sau giám định ký hiệu M1 = 0,0541 gam là ma túy, loại heroine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban

đầu. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo T; 01 điện thoại di động thu giữ của Trần Thế V. Trả lại cho Trần Thế V số tiền 200.000 đồng đã thu giữ. Truy thu số tiền 200.000 đồng đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi nêu trên và không có ý kiến gì khác, không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng, kết luật giám định số 22/KLGĐ-PC09-MT ngày 21/12/2020 của phòng KTHS - Công an tỉnh Ninh Bình kết luận, kết luận giám định số 159/KLGĐ-PC09-KTS-ĐT ngày 24/01/2021 của phòng KTHS - Công an tỉnh Ninh Bình đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 14 giờ ngày 17/12/2020, tại xóm 6, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Dương Anh T có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy cho Trần Thế V lấy 200.000 đồng và hồi 16 giờ 10 phút ngày 18/12/2020 cũng tại khu vực này T có hành vi mang theo trái phép trong người 0,1300gam Heroine để bán cho Trần Thế V nhằm thu lợi bất chính là vi phạm pháp luật. *(Heroine là chất ma túy thuộc bảng danh mục I, số thứ tự 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ)*. Bản thân bị cáo có 01 tiền án về tội rất nghiêm trọng, bị xử phạt 7 năm tù chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng. Bên cạnh đó, trong các ngày 17/12/2020 bị cáo đã có hành vi bán trái phép chất ma túy anh Trần Thế V và ngày 18/12/2020 bị cáo lại có hành vi cất giữ trong người 01 gói ma túy loại Heroine với mục đích bán cho Trần Thế V. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" thuộc trường hợp

“Phạm tội 02 lần trở lên” và “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 - Bộ luật Hình sự.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma tuý.

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm

...

b, Phạm tội 02 lần trở lên;

.....

q, Tái phạm nguy hiểm

Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng không tốt đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật bằng hình thức cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nguyên nhân và điều kiện phạm tội:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Do bị cáo có 02 tình tiết định khung thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 - Bộ luật Hình sự, nên không lấy đó làm tình tiết tăng nặng đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 - Bộ luật Hình sự, nên cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy, qua điều tra xác minh và tại phiên tòa bị cáo xác nhận là người nghiện ma túy, lao động tự do thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua ma túy của một người đàn ông không quen biết, không rõ tên tuổi, địa chỉ ở khu vực Bến xe khách huyện K thuộc phố T, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình nếu gặp lại cũng không nhận dạng được. Do vậy, không có cơ sở xác minh làm rõ.

Trong vụ án này, Trần Thế V có hành vi mua Heroine của Dương Anh T để sử dụng cho bản thân vào ngày 17/12/2020, số Heroine mua đã sử dụng hết nên không xác định được khối lượng. Ngày 18/12/2020, V có hành vi gọi điện cho T hỏi mua Heroine nhưng sau đó không mua nữa trước khi T bị bắt, qua điều tra xác minh V chưa bị kết án về tội "Tàng trữ, vận chuyển trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy". Do đó, hành vi của V không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội này. Cơ quan CSĐT - Công an huyện K đã thông báo đến chính quyền địa phương nơi V cư trú để quản lý, theo dõi, giáo dục là có cơ sở.

[6] Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với chiếc xe mô tô BKS 35H8 - 1098, trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K đã xác minh làm rõ chiếc xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1977; trú tại xóm 4, xã K, huyện K. Chị N không biết bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội, nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện K đã trả lại cho chị N là có căn cứ.

Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của anh Trần Thế V là số tiền do V lao động mà có, chưa sử dụng vào việc phạm tội, nên cần trả lại cho V là có căn cứ.

Đối với số tiền 200.000 đồng do bị cáo Dương Anh T bán trái phép chất ma túy cho anh Trần Thế V vào ngày 17/12/2020, đây là số tiền do phạm tội mà có cần phải truy thu, nộp vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel lắp thẻ sim số 07891983xx thu giữ của anh Trần Thế V. Ngày 17/12/2020, V dùng để gọi điện mua ma túy của bị cáo T, hành vi mua bán trái phép chất ma túy đã diễn ra, đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen lắp thẻ sim số "03668675xx" thu giữ của bị cáo T. Đây là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 USB nhãn hiệu Kingston chứa 01 đoạn video ghi lại diễn biến việc mua bán ma túy ngày 17/12/2020 là tài liệu, chứng cứ thu thập được chuyển theo hồ sơ vụ án là phù hợp qui định pháp luật.

Đối với vật chứng còn lại sau giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0541 gam là ma túy, loại heroine là vật Nhà nước cấm lưu hành, trong phong bì niêm phong ghi số 22/KLGĐ-PC09-MT; 01 phong bì bên trong có 01 phong bì niêm phong ban đầu và giấy màu trắng có chữ màu xanh là vật không có giá trị sử dụng. Nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 46, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Anh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Dương Anh T 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 18/12/2020.

2. Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy: Khối lượng 0,0541 gam là ma túy, loại Heroine hoàn trả còn lại sau giám định trong phong bì niêm phong ghi số 22/KLGĐ-PC09-MT; 01 phong bì bên trong có 01 phong bì niêm phong ban đầu và giấy màu trắng có chữ màu xanh.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen thu giữ của bị cáo T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel thu giữ của Trần Thế V.

Trả lại cho Trần Thế V số tiền 200.000 đồng.

Truy thu số tiền 200.000 đồng do bị cáo Dương Anh T phạm tội mà có để nộp vào ngân sách Nhà nước.

(Chi tiết như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/5/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K).

3. Án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Công an huyện K;
- THADS huyện K;
- Trại tạm giam CA tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Người có QL,NVLQ;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Ngọc Hưng